

SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG - YẾU TỐ QUYẾT ĐỊNH SỰ TRƯỞNG THÀNH, CHIẾN THẮNG CỦA QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

★ Trung tướng, TS LÊ HUY VỊNH

Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên Quân ủy Trung ương,

Tư lệnh Quân chủng Phòng không - Không quân

● **Tóm tắt:** Quân đội nhân dân Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp tổ chức, lãnh đạo, giáo dục và rèn luyện, là lực lượng vũ trang cách mạng mang bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính dân tộc sâu sắc. Trong suốt quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Quân đội ta, Đảng ta luôn kiên định nguyên tắc: lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Quân đội nhân dân. Đó là một nguyên tắc bất di, bất dịch trong xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng và là yếu tố quyết định sự trưởng thành, chiến thắng của Quân đội nhân dân Việt Nam.

● **Từ khóa:** sự lãnh đạo của Đảng, Quân đội nhân dân Việt Nam.

Trung thành với học thuyết Mác - Lênin về xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng của giai cấp vô sản, vận dụng vào điều kiện cụ thể của cách mạng nước ta, Đảng ta ngay từ khi ra đời, trong *Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt* đã khẳng định sự cần thiết phải xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân để giành và giữ chính quyền. *Luận cương chính trị* (10-1930) cũng nêu rõ vấn đề "Vũ trang cho công nông", "Lập quân đội công nông" và "Tổ chức đội tự vệ công nông". Đảng ta khẳng định dứt khoát quyền lãnh đạo của mình đối với lực lượng vũ trang công nông, không phân chia quyền lãnh đạo đó cho một giai cấp, một tổ chức, một đảng

phái nào khác; đồng thời thực hiện sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với lực lượng vũ trang nhân dân.

Để nắm chắc và giữ quyền độc tôn lãnh đạo, Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác lập cơ chế Đảng lãnh đạo lực lượng vũ trang nhân dân ngay từ những tổ chức vũ trang đầu tiên: Tự vệ đỏ (xích vệ) trong cao trào Xôviết Nghệ Tĩnh (1930-1931), các đội du kích Bắc Sơn, Nam Kỳ (1940), Cứu quốc quân (1941), Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân (1944),... và Việt Nam Giải phóng quân (1945). Từ những đội quân ấy, các quan điểm, nguyên tắc Đảng lãnh đạo Quân đội nhân dân Việt Nam từng bước hình thành, phát triển

và hoàn thiện phù hợp với sự phát triển của Quân đội nhân dân trong các thời kỳ lịch sử. Chính sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội nhân dân Việt Nam được giữ vững đã góp phần thực hiện thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, chống đế quốc Mỹ; cũng như trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam ngày nay.

Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn vận dụng đúng đắn, sáng tạo những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, những bài học kinh nghiệm trong xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vào điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam, lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác và xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam trưởng thành, chiến thắng về vang, cùng toàn dân lập nên những chiến công hiển hách: đánh thắng hai đế quốc to là Pháp và Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Từ những bài học lịch sử ấy, có thể thấy Quân đội ta giành được nhiều thắng lợi về vang là nhờ đã thực hiện triệt để những kinh nghiệm cơ bản sau:

Trước hết, sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản là nhân tố quyết định bản chất cách mạng, sự trưởng thành và chiến thắng của Quân đội nhân dân. Có sự lãnh đạo của Đảng, Quân đội nhân dân Việt Nam luôn luôn lấy việc xây dựng về chính trị làm cơ sở để nâng cao sức mạnh chiến đấu tổng hợp, thường xuyên tăng cường hiệu lực công tác Đảng - công tác chính trị. Khi đã có Nhà nước, trở thành một bộ phận của Nhà nước, Quân đội nhân dân Việt Nam tuân thủ Hiến pháp và pháp luật. Thực tiễn lịch sử cho thấy, cơ chế quản lý của Nhà nước với quốc phòng, quân sự không làm suy yếu sự lãnh đạo tuyệt đối trực tiếp, về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội

nhân dân Việt Nam vì Quân đội nhân dân Việt Nam là một tổ chức quân sự, khác với các tổ chức khác trong bộ máy Nhà nước... Có sự lãnh đạo của Đảng, Quân đội nhân dân Việt Nam được xây dựng, trưởng thành và phát triển theo những nguyên lý xây dựng quân đội kiểu mới của Đảng - nguyên lý xây dựng quân đội mang bản chất giai cấp công nhân, có tính nhân dân và tính dân tộc sâu sắc. Đó là công cụ bạo lực vũ trang chủ yếu của Đảng và Nhà nước ta cùng với toàn dân giành chính quyền, giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chế độ mới - chế độ dân chủ nhân dân và chế độ XHCN. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: "Quân đội ta có sức mạnh vô địch, vì nó là một quân đội nhân dân, do Đảng ta xây dựng, Đảng ta lãnh đạo và giáo dục"⁽¹⁾. "Phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong quân đội"⁽²⁾. Người động viên, cổ vũ, kêu gọi mọi tầng lớp nhân dân phải tích cực tham gia giáo dục, rèn luyện, giúp đỡ bộ đội. Đồng thời, Người thường xuyên nhắc nhở bộ đội "...đánh giặc là vì dân..., không phải là "cứu tinh" của dân, mà phải có trách nhiệm phụng sự nhân dân"⁽³⁾. Người yêu cầu: "Tất cả quân nhân phải làm cho dân tin, dân phục, dân yêu... Muốn vậy, bộ đội phải giúp đỡ dân, thương yêu dân, mỗi quân nhân phải là cán bộ tuyên truyền bằng việc làm của quân đội"⁽⁴⁾. Đó là quân đội từ nhân dân mà ra, vì nhân dân hy sinh chiến đấu, thực hiện khát vọng của nhân dân, của dân tộc: "Không có gì quý hơn độc lập, tự do", làm cho "nước ta được độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành", với ba chức năng là đội quân chiến đấu, đội quân công tác và đội quân sản xuất.

Chỉ có Đảng Cộng sản Việt Nam là chính đảng duy nhất nắm quyền lãnh đạo lực lượng vũ trang nhân dân nói chung, Quân đội nhân dân Việt Nam nói riêng. Đảng không chia sẻ quyền lãnh

đạo cho bất cứ một lực lượng chính trị nào khác. Đảng quyết định mục tiêu chiến đấu, chủ trương, đường lối, quan điểm tư tưởng, nguyên tắc tổ chức, nhiệm vụ chính trị và mọi hoạt động xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Quân đội nhân dân Việt Nam; đồng thời Đảng trực tiếp lãnh đạo, kiểm tra việc tổ chức thực hiện, bảo đảm đường lối, chủ trương biến thành hiện thực. Đảng lãnh đạo Quân đội nhân dân Việt Nam trên cả ba mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Sự lãnh đạo của Đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam phải bao quát được hết mọi lực lượng, mọi ngành nghề vụ chuyên môn, mọi công tác, mọi mặt hoạt động của Quân đội nhân dân Việt Nam. Đảng lãnh đạo toàn dân một ý chí, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân toàn dân, toàn diện. Đây là một nguyên tắc bất di bất dịch trong việc xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân nói chung và xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam về chính trị nói riêng.

Hai là, về nguyên tắc tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam. Vận dụng sáng tạo nguyên tắc tập trung dân chủ của Đảng Cộng sản vào xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, có tổ chức mạnh mới có con người mạnh. Con người mạnh làm cho tổ chức mạnh, Đảng bộ trong Quân đội nhân dân Việt Nam làm nòng cốt và hạt nhân lãnh đạo, vừa có hệ thống lãnh đạo, vừa có hệ thống chỉ huy, xác định rõ lãnh đạo là tập thể, chỉ huy là trách nhiệm cá nhân. Quân đội nhân dân Việt Nam phải có kỷ luật sắt "quân lệnh như sơn" đi đôi với thực hiện dân chủ, phê bình, tự phê bình từ dưới lên, chống quan liêu, quân phiệt, độc đoán, chống tự do vô kỷ luật. Quân đội nhân dân Việt Nam là của dân, do nhân dân, vì nhân dân. Vì vậy, phải luôn đứng vững trên lập

trường của giai cấp công nhân, có thái độ chính trị đúng đắn trước những mối quan hệ chính trị cơ bản: với nhân dân, Quân đội nhân dân Việt Nam là người phục vụ trung thành, cùng nhân dân bảo vệ độc lập chủ quyền, chế độ xã hội, bảo vệ Nhà nước, bảo vệ Đảng, bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ tính mạng, tài sản và quyền làm chủ của nhân dân. Quân đội nhân dân Việt Nam là công cụ để bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ nhân dân, bảo vệ sự bình đẳng và đoàn kết giữa các dân tộc, gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc... thấm nhuần tinh thần quốc tế vô sản, tiến bộ xã hội và hòa bình thế giới.

Ba là, xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam vững mạnh về chính trị là nguyên lý cơ bản nhất trong học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng của giai cấp công nhân. Đây là quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân cách mạng. Bởi lẽ, sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định bản chất cách mạng, sự trưởng thành và chiến thắng của Quân đội nhân dân Việt Nam. Có sự lãnh đạo của Đảng và giáo dục rèn luyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Quân đội nhân dân Việt Nam luôn luôn lấy việc xây dựng về chính trị làm cơ sở để nâng cao sức mạnh chiến đấu tổng hợp, thường xuyên tăng cường hiệu lực công tác đảng - công tác chính trị trong xây dựng quân đội. Khi đã có Nhà nước, Quân đội nhân dân Việt Nam trở thành một bộ phận của Nhà nước, Quân đội nhân dân Việt Nam tuân thủ Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, xây dựng quân đội của dân, do nhân dân và vì nhân dân trong điều kiện mới, cần nghiên cứu đổi mới, hoàn thiện tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam

theo hướng: "Xây dựng quân đội cách mạng, chính quy tinh nhuệ, từng bước hiện đại". Xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam phù hợp với thời bình hiện nay là làm cho Quân đội nhân dân Việt Nam có sức mạnh hơn bao giờ hết để hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ trong giai đoạn mới, giữ vững sự ổn định, làm cho dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh. đương nhiên, đó cũng là tổ chức Quân đội nhân dân sẵn sàng cùng toàn dân bảo vệ Tổ quốc. Trên cơ sở tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam phù hợp với tình hình mới, tập trung xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam vững mạnh toàn diện. Hoàn thiện hệ thống lãnh đạo, quản lý, chỉ huy Quân đội nhân dân Việt Nam theo hướng tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước, tinh giản và hiện đại hóa hệ thống chỉ huy. Tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam theo cơ cấu, biên chế hợp lý, mạnh, gọn, nhẹ; nâng cao khả năng của lực lượng cơ động và lực lượng sẵn sàng chiến đấu. Nghiên cứu các loại hình tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam cho phù hợp với các đối tượng tác chiến cụ thể, phù hợp với các địa bàn có đặc điểm, đặc thù khác nhau. Cải tiến, nâng cao hiệu lực hệ thống vũ khí, trang bị kỹ thuật của Quân đội nhân dân Việt Nam theo hướng sử dụng, giữ tốt vũ khí, phương tiện hiện có, tích cực sản xuất những loại vũ khí, kỹ thuật ta có khả năng, hiện đại hóa một số trang bị.... Từng bước đổi mới căn bản chính sách xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam. Bổ sung, hoàn thiện hệ thống luật về xây dựng quân đội của dân, do nhân dân và vì nhân dân, củng cố thể trận quốc phòng toàn dân. Tiếp tục thể chế hóa đường lối, quan điểm, Nghị quyết Đại hội XI của Đảng về xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam; ban hành về mặt Nhà nước hệ thống điều lệnh, điều lệ,

các hoạt động của Quân đội nhân dân Việt Nam, đẩy mạnh xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; tăng cường pháp chế trong Quân đội nhân dân Việt Nam; giải quyết tốt nhiệm vụ xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam trong Nhà nước pháp quyền - Nhà nước kiểu mới do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

Sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới đòi hỏi phải tiếp tục tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang nhân dân nói chung, Quân đội nhân dân Việt Nam nói riêng, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn quân, toàn dân; ra sức củng cố, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, mà nòng cốt là Quân đội nhân dân và Công an nhân dân, không ngừng nâng cao chất lượng tổng hợp, sức chiến đấu của Quân đội nhân dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu tác chiến mới. Mặt khác, sự nghiệp quốc phòng toàn dân, đòi hỏi bản lĩnh chính trị vững vàng của Quân đội nhân dân Việt Nam trong điều kiện mới phải được thể hiện ở việc nhận thức rõ mục tiêu chiến đấu, tích cực đấu tranh bảo vệ đường lối, quan điểm của Đảng, không dao động, hoang mang trước những diễn biến phức tạp của tình hình và sự tiến công hiểm độc của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị. Nhạy bén, sắc sảo và kiên quyết đấu tranh làm thất bại chiến lược "diễn biến hòa bình", thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của các thế lực thù địch, đập tan mọi âm mưu thù địch nhằm "phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang nhân dân, chia rẽ Đảng Cộng sản Việt Nam với Quân đội, Quân đội với nhân dân. Phải làm cho Quân đội nhân dân Việt Nam mãi mãi là của dân, do nhân dân, vì nhân dân và luôn xứng đáng với niềm tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân.

Để xứng đáng với lòng tin cậy của Đảng, Quân đội nhân dân Việt Nam phải kế thừa, phát huy truyền thống và những bài học quý báu được đúc kết từ thực tiễn 75 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành; tiếp tục quán triệt và nắm vững mục tiêu, phương châm chỉ đạo của Đảng về nhiệm vụ mới thể hiện trong các chỉ thị, nghị quyết Trung ương (khóa XII); Văn kiện Đại hội XII của Đảng: “tích cực chủ động chuẩn bị lực lượng đủ mạnh và các kế hoạch, phương án tác chiến cụ thể, khoa học, sẵn sàng bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và an ninh của Tổ quốc trong mọi tình huống”⁽⁵⁾. Đồng thời, khắc phục triệt để những sơ hở, thiếu sót trong việc kết hợp kinh tế và quốc phòng, an ninh tại các địa bàn, nhất là địa bàn chiến lược. “Xây dựng “thể trận lòng dân”, tạo nền tảng vững chắc xây dựng nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân. Có kế hoạch ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh xung đột từ sớm, từ xa; chủ động phòng ngừa phát hiện sớm và triệt tiêu các nhân tố bất lợi, nhất là các nhân tố bên trong có thể gây ra đột biến”⁽⁶⁾. Tích cực nghiên cứu, tổng kết thực tiễn; phát triển khoa học lý luận quân sự trên nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới; nghiên cứu tư duy mới về bảo vệ Tổ quốc và đưa ra những dự báo về các tình huống chiến tranh xâm lược mà kẻ thù có thể tiến hành với nước ta; góp phần phát triển nghệ thuật tác chiến của Quân đội nhân dân Việt Nam; xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, gắn với thể trận an ninh nhân dân trong điều kiện mới, xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, lấy xây dựng chính trị làm cơ sở; bảo tồn, phát huy và phát triển những giá trị văn

hóa trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Trong giai đoạn cách mạng mới, đòi hỏi Quân đội nhân dân Việt Nam phải xây dựng với chất lượng cao, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Nhiệm vụ đó đặt ra yêu cầu đầu tư hơn nữa vào công tác huấn luyện, đào tạo đội ngũ cán bộ, chiến sĩ của Quân đội ta có trình độ nghiệp vụ giỏi, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ và tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học và chiến lược quân sự, chiến lược quốc phòng, vận dụng sáng tạo vào quá trình xây dựng lý luận quân sự trong giai đoạn cách mạng mới, góp phần vào việc đổi mới phong cách lãnh đạo chỉ huy Quân đội nhân dân Việt Nam. Cần thiết phải bổ sung, hoàn thiện hệ thống luật về xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân; Tiếp tục thể chế hóa đường lối, quan điểm, nghị quyết của Đảng về xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam; Ban hành hệ thống điều lệnh, điều lệ về các hoạt động của Quân đội nhân dân Việt Nam, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa trong quân đội, giải quyết tốt nhiệm vụ xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam trong Nhà nước pháp quyền của dân, do nhân dân và vì nhân dân do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo □

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.11, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.350.

(2) Sdd, t. 7, tr.14.

(3), (4) Xem Sdd, t. 6, tr.207, 207.

(5), (6) DCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.150, 149.